

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến ngày 19/8/2020

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 42/NQ-CP); Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 15/QĐ-TTg).

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội báo cáo tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh:

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã khẩn trương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện:

- Thành lập Ban chỉ đạo của tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg với 30 thành viên, gồm đại diện Lãnh đạo các Sở, ban ngành cấp tỉnh liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (*Quyết định 1090/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh*).

- Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch 1943/KH-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh*).

- Tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh để theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/QĐ-TTg (*Thông báo số 54/TB-UBND ngày 13/5/2020 của UBND tỉnh*).

- UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2110/UBND-VX ngày 14/5/2020 về khẩn trương thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19.

2. Công tác triển khai, hướng dẫn của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

- Thành lập Tổ giúp việc BCD tỉnh và Công bố các đường dây nóng của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để kịp thời đôn đốc, kiểm tra quá trình thực

hiện và giải đáp những vướng mắc của công dân trong quá trình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh (*Quyết định 109/QĐ-SLĐTBXH ngày 04/5/2020 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội*).

- Ban hành văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/QĐ-TTg (*Công văn số 773/SLĐTBXH-BTXH ngày 4/5/2020*).

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các Trưởng phòng liên quan của Sở đã tổ chức các Đoàn công tác đến làm việc với Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội của 9/10 huyện, thị xã, thành phố để đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thị xã thành phố trong việc triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã thông báo, công khai đến các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh biết về địa chỉ Hệ thống thông tin tiếp nhận và trả lời của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội để giải đáp các câu hỏi vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg. Hằng ngày, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã nắm số liệu và báo cáo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội theo quy định.

Ngoài ra, đối với đối tượng hộ kinh doanh, người lao động, người sử dụng lao động, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

+ Ban hành Công văn số 863/SLĐTBXH-LĐVLATLĐ ngày 18/5/2020, Công văn số 913/SLĐTBXH-LĐVLATLĐ ngày 26/5/2020, Công văn số 1008/SLĐTBXH-LĐVLATLĐ ngày 05/6/2020, Công văn số 1046/SLĐTBXH-LĐVLATLĐ ngày 12/6/2020 để hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg đối với người lao động, người sử dụng lao động và hộ kinh doanh bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19;

+ Sở cũng đã tổ chức các đoàn đến các huyện, thị xã, thành phố để hướng dẫn, giải quyết vướng mắc của địa phương.

II. TÌNH HÌNH TIẾN ĐỘ, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn triển khai của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tích cực, khẩn trương triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn. Kết quả như sau:

1. Đối với 04 nhóm đối tượng người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội và người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ do đại dịch COVID-19:

Tính đến ngày 18/5/2020, có 10/10 huyện, thị xã, thành phố đã được Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố hoàn thành thẩm định danh sách 04 nhóm đối tượng và gửi về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã khẩn trương kiểm tra, rà soát danh sách và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ của 10/10 huyện.

Đến ngày 28/5/2020, việc chi trả hỗ trợ cho 4 nhóm đối tượng trên địa bàn (người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo) cơ bản đã hoàn thành, với tổng số đối tượng và kinh phí hỗ trợ như sau:

- Tổng số đối tượng toàn tỉnh có 139.220 người được hỗ trợ.
- Tổng kinh phí hỗ trợ là: 137.711.250.000 đồng.

Theo báo cáo của các địa phương, có 29 người (gồm 15 đối tượng người có công, 14 đối tượng hộ cận nghèo) tự nguyện không nhận tiền hỗ trợ với số tiền: 33.000.000 đồng.

Ngày 20/7/2020, sau khi UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát và đề nghị bổ sung đối tượng, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung danh sách và kinh phí hỗ trợ 4 nhóm người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo với số lượng và kinh phí đề nghị hỗ trợ như sau:

- Người có công với cách mạng: 36 người, kinh phí hỗ trợ 54 triệu đồng;
- Đối tượng bảo trợ xã hội: 72 người, kinh phí hỗ trợ 108 triệu đồng;
- Người thuộc hộ nghèo: 1.652 người, kinh phí hỗ trợ 1.239 triệu đồng;
- Người thuộc hộ cận nghèo 829 người, kinh phí hỗ trợ 621,75 triệu đồng.

2. Đối với hỗ trợ nhóm đối tượng hộ kinh doanh, người lao động, người sử dụng lao động:

Đến nay, có 9/10 huyện, thị xã, thành phố đã trình danh sách các nhóm đối tượng đề nghị hỗ trợ thuộc hộ kinh doanh, người lao động đề nghị UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể như sau:

2.1. Nhóm lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương:

+ UBND huyện Hướng Hóa đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với **22 người** (trong 04 doanh nghiệp) kinh phí đề nghị hỗ trợ **39,6 triệu đồng**. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt đợt 1 với **22 người**, kinh phí hỗ trợ **39,6 triệu đồng**.

+ UBND thành phố Đông Hà đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 01 đợt đối với **119 người** (trong 05 doanh nghiệp), kinh phí đề nghị hỗ trợ **250,2 triệu đồng**.

Đến nay, có 02/10 huyện, thị xã, thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với **141 người** (trong 09 doanh nghiệp) kinh phí đề nghị hỗ trợ **289,8 triệu đồng**. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt đối với **22 người**, kinh phí hỗ trợ **39,6 triệu đồng**.

2.2. Nhóm hộ kinh doanh có khai thuế dưới 100 triệu đồng:

+ UBND thị xã Quảng Trị đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 16 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 16 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 16 hộ, kinh phí hỗ trợ 16 triệu đồng.

+ UBND huyện Triệu Phong đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 26 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 26 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 26 hộ, kinh phí hỗ trợ 26 triệu đồng.

+ UBND huyện Cam Lộ đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 09 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 09 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt với 09 hộ, kinh phí hỗ trợ 09 triệu đồng.

+ UBND thành phố Đông Hà đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 3 đợt đối với 72 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 95 triệu đồng. UBND tỉnh đã có phê duyệt 3 đợt với 72 hộ, kinh phí hỗ trợ 95 triệu đồng.

+ UBND huyện Đakrông đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 15 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 15 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt với 15 hộ, kinh phí hỗ trợ 15 triệu đồng.

+ UBND huyện Hướng Hóa đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 36 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 36 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt với 36 hộ, kinh phí hỗ trợ 36 triệu đồng.

+ UBND huyện Hải Lăng đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 68 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 68 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt với 68 hộ, kinh phí hỗ trợ 68 triệu đồng.

+ UBND huyện Vĩnh Linh đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 38 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 38 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 38 hộ, kinh phí hỗ trợ 38 triệu đồng.

+ UBND huyện Gio Linh đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 99 hộ, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 99 triệu đồng. UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt 99 hộ, kinh phí hỗ trợ 99 triệu đồng.

Đến nay, đã có **9/10** huyện, thị xã, thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với **379 hộ** kinh doanh, với số kinh phí đề nghị hỗ trợ là **402 triệu đồng**. Trong đó, UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt **379 hộ**, với kinh phí hỗ trợ **402 triệu đồng**.

2.3. Nhóm người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc không đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp:

+ UBND thị xã Quảng Trị đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 02 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 4 triệu đồng. UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt 2 đợt với 02 người, kinh phí hỗ trợ 4 triệu đồng.

+ UBND huyện Triệu Phong đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 3 đợt đối với 9 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 9 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 3 đợt với 9 người, kinh phí hỗ trợ 9 triệu đồng.

+ UBND huyện Cam Lộ đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 2 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 2 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 người, kinh phí hỗ trợ 2 triệu đồng.

+ UBND huyện Đakrông đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 01 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 01 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 01 người, kinh phí hỗ trợ 01 triệu đồng.

+ UBND huyện Hải Lăng đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 9 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 10 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt với 9 người, kinh phí hỗ trợ 10 triệu đồng.

+ UBND huyện Vĩnh Linh đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 7 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 7 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 7 người, kinh phí hỗ trợ 7 triệu đồng.

Đến nay, đã có **6/10** huyện, thị xã, thành phố trình UBND tỉnh danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với **30 người** lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc không đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp, với số kinh phí hỗ trợ là **33 triệu đồng**. Trong đó, UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt **30 người**, với kinh phí hỗ trợ **33 triệu đồng**.

2.4. Nhóm người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm:

+ UBND thị xã Quảng Trị đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 6 đợt đối với 1.581 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 1.581 triệu đồng (*trong đó có 4 lao động bán vé xổ số lưu động đang xác nhận*). UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 6 đợt, số lượng 1.577 người, kinh phí hỗ trợ 1.577 triệu đồng.

+ UBND huyện Triệu Phong đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 1.141 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 1.141 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt, số lượng 1.141 người, kinh phí hỗ trợ 1.141 triệu đồng.

+ UBND huyện Cam Lộ đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 3 đợt đối với 492 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 492 triệu đồng (*trong đó có 01 lao động bán vé xổ số lưu động đang xác nhận*). UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 3 đợt với 491 người, kinh phí hỗ trợ 491 triệu đồng.

+ UBND thành phố Đông Hà đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 5 đợt đối với 2.910 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 2.910 triệu đồng (*trong đó có 24 lao động bán vé xổ số lưu động đang xác nhận*). UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 04 đợt với 1.893 người, kinh phí hỗ trợ 1.893 triệu đồng.

+ UBND huyện Đakrông đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 4 đợt đối với 161 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 161 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 4 đợt, số lượng 161 người, với kinh phí hỗ trợ 161 triệu đồng.

+ UBND huyện Hướng Hóa đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt với 1.550 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 1.550 triệu đồng (*trong đó có 2 lao động bán vé xổ số lưu động đang xác nhận*). UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt với 1.548 người, kinh phí hỗ trợ 1.548 triệu đồng.

+ UBND huyện Hải Lăng đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 2 đợt đối với 1.254 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 1.254 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 2 đợt với 1.254 người, kinh phí hỗ trợ 1.254 triệu đồng.

+ UBND huyện Vĩnh Linh đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 3 đợt đối với 2.051 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 2.051 triệu đồng. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 3 đợt với 2.051 người, kinh phí hỗ trợ 2.051 triệu đồng.

+ UBND huyện Gio Linh đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ 3 đợt đối với 1.424 người, với kinh phí đề nghị hỗ trợ 1.424 triệu đồng (*trong đó có 01 lao động bán vé xổ số lưu động*). UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt 3 đợt với 1.423 người, kinh phí hỗ trợ 1.423 triệu đồng.

Đến nay, đã có **9/10** huyện, thị xã, thành phố trình UBND tỉnh danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với **12.564 người** lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm (*trong đó có 78 người lao động bán vé xổ số*), với số kinh phí hỗ trợ là **12.564 triệu đồng**. Trong đó, UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt **11.539 người**, với kinh phí hỗ trợ **11.539 triệu đồng**.

2.5. Nhóm người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động:

UBND huyện Cam Lộ đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách với 02 doanh nghiệp đủ điều kiện vay vốn để trả lương ngừng việc đối với 79 người lao động.

2.6. Tổng hợp tất cả các nhóm về lao động việc làm:

Đến ngày 19/8/2020, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã trình UBND tỉnh phê duyệt:

+ Danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 13.082 người, hộ kinh doanh (*trong tổng số 13.114 người, hộ kinh doanh do UBND các huyện, thị xã, thành phố đã trình; có 32 người lao động bán lẻ vé xổ số lưu động chưa trình do đang được Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Trị rà soát, xác nhận*), với số kinh phí đề nghị hỗ trợ là 13.256,8 triệu đồng. UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 11.970 hộ kinh doanh và người lao động với số kinh phí 12.013,6 triệu đồng, trong đó: (1) 22 người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương với số kinh phí hỗ trợ 39,6 triệu đồng; (2) 379 hộ kinh doanh có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng với số kinh phí hỗ trợ 402 triệu đồng; (3) 30 người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc không đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất

nghiệp, với số kinh phí hỗ trợ 33 triệu đồng; (4) 11.539 lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm với số kinh phí hỗ trợ 11.539 triệu đồng.

+ Danh sách 02 doanh nghiệp đủ điều kiện vay vốn để trả lương ngừng việc đối với 79 người lao động.

Đến nay, các huyện, thị xã, thành phố cơ bản đã lập và trình xong danh sách và kinh phí đề nghị hỗ trợ các nhóm đối tượng về lao động việc làm.

(Có biểu tổng hợp chung toàn tỉnh kèm theo)

3. Khảo sát, đề nghị đối với nhóm đối tượng người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 ngoài các đối tượng tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg

Sau khi nhận được số lượng khảo sát nhóm đối tượng người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 ngoài các đối tượng tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg do UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch gửi đến *(theo biểu tổng hợp đính kèm)*, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã tổng hợp và có Tờ trình số 1010/TTr-SLĐTBXH ngày 05/6/2020 về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí cho người lao động bị mất việc làm, giảm sâu thu nhập do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 không được hỗ trợ theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 21/7/2020, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã có Tờ trình số 1355/TTr-SLĐTBXH về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí cho lao động bị mất việc làm, giảm sâu thu nhập do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 không thuộc diện được hỗ trợ theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trình UBND tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được:

- Các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg đã góp phần chia sẻ khó khăn, bảo đảm cuộc sống của nhân dân, người lao động và góp phần ổn định xã hội, nhất là việc chi hỗ trợ kịp thời đối với 04 nhóm đối tượng người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội và người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đã giúp cho người dân giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người dân do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự triển khai thực hiện phối hợp của các sở, ban ngành từ tỉnh, huyện đến cấp cơ sở và sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận TQVN và các tổ chức đoàn thể các cấp.

- UBND các cấp (tỉnh, huyện, xã) đã chủ động thành lập Ban chỉ đạo, ban hành kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm đối với các thành viên Ban chỉ

đạo, các cơ quan chuyên môn để tổ chức thực hiện.

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền. Các chính sách hỗ trợ cho đối tượng đang được thực hiện có hiệu quả; triển khai đầy đủ, đồng bộ và đúng quy định, đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền, rà soát, thẩm định, lập danh sách đối tượng đủ điều kiện hưởng để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách theo quy định.

2. Khó khăn, vướng mắc: Trong quá trình thực hiện gặp một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội không ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định 15 mà chỉ hướng dẫn thông qua Bộ hỏi – đáp trên cổng thông tin điện tử, vì vậy một số địa phương, tổ chức đoàn thể cho rằng không đủ cơ sở pháp lý để thực hiện.

- Về nguồn ngân sách chi trả, ngân sách địa phương không chủ động được mà chủ yếu dựa vào sự phân bổ cấp trên. Trong lúc đó ngân sách trung ương chuyển về chậm, vì vậy ảnh hưởng đến tiến độ chi trả hỗ trợ cho các đối tượng trên địa bàn.

- Đối với nhóm đối tượng người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương, để được hỗ trợ thì người lao động và doanh nghiệp phải đảm bảo nhiều điều kiện, nhất là điều kiện doanh nghiệp không có doanh thu hoặc không còn nguồn tài chính để trả lương, nên người lao động khó tiếp cận được gói hỗ trợ này.

- Đối với nhóm người sử dụng vay vốn trả lương cho người lao động ngừng việc thì người sử dụng lao động cũng khó có thể đáp ứng được điều kiện để được vay vốn, nhất là điều kiện có từ 20% hoặc từ 30 lao động trở lên đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc phải ngừng việc từ 01 liên tục trở lên và điều kiện không cân đối đủ nguồn để trả lương ngừng việc cho người lao động, đã sử dụng hết quỹ dự phòng tiền lương để trả lương cho người lao động ngừng việc. Thực tế, trong một số doanh nghiệp, tập trung ở các doanh nghiệp may, người lao động vẫn làm việc nhưng do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 nên khách hàng đang nợ tiền bán hàng, doanh nghiệp không có tiền trả lương, kể cả tiền lương của người lao động đang làm việc. Tuy vậy, các doanh nghiệp này không thuộc đối tượng được vay vốn để trả lương nên gặp rất nhiều khó khăn.

- Một số khó khăn trong việc thẩm định đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định 15 thuộc nhóm lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm, như: việc xác định công việc làm, địa điểm làm việc, thu nhập khi bị mất việc làm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện ở các địa phương.

IV. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện tốt Kế hoạch số 1943/KH-UBND của UBND tỉnh về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tỉnh) đề nghị các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục kiểm tra các địa phương thực hiện việc chi trả cho các nhóm đối tượng

được hỗ trợ do đại dịch COVID-19 trên địa bàn một cách kịp thời, đúng đắn, đảm bảo đúng quy trình, quy định, kiên quyết không để trực lợi, lợi dụng danh sách để tham ô, thất thoát.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Để thực hiện tốt công tác hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội kiến nghị với Trung ương một số nội dung như sau:

- Đối với nhóm đối tượng người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương, để người lao động được hỗ trợ đề nghị sửa điều kiện hỗ trợ là doanh nghiệp không đủ nguồn tài chính để trả lương.

- Đối với nhóm người sử dụng vay vốn trả lương cho người lao động, đề nghị bổ sung đối tượng người sử dụng lao động vẫn sử dụng lao động làm việc nhưng gặp khó khăn, chưa có nguồn tiền để trả lương, được vay vốn trả lương cho người lao động. Đề góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp và phòng ngừa lao động bị thất nghiệp hàng loạt.

Sở Lao động- Thương binh và Xã hội kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TB và XH (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Văn hóa- Xã hội, HĐND tỉnh;
- Đ/c Hoàng Nam, PCT UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, LĐ-VL-ATLĐ, BTXH.

GIÁM ĐỐC

Phan Văn Linh

BẢNG TỔNG HỢP
NGƯỜI CÓ CÔNG, ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI VÀ NGƯỜI THUỘC HỘ NGHÈO,
HỘ CẬN NGHÈO ĐƯỢC HỖ TRỢ DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số: 1562/BC- SLĐT BXH ngày 19/8/2020 của Sở Lao động- TB&XH)

TT	Tên địa phương (huyện, thị xã thành phố)	Người có công và thân nhân hưởng trợ cấp hàng tháng		Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hàng tháng		Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo			Tổng số người được hỗ trợ	Tổng kinh phí (đồng)	Ghi chú
		Số người	Kinh phí hỗ trợ (đ)	Số người	Kinh phí hỗ trợ (đ)	Số người nghèo	Số người cận nghèo	Kinh phí hỗ trợ (đ)			
1	TP Đông Hà	1.619	2.426.000.000	2.346	3.499.000.000	1.561	6.869	6.322.250.000	12.395	12.247.250.000	
2	Thị xã Quảng Trị	819	1.226.500.000	774	1.159.000.000	255	718	729.750.000	2.566	3.115.250.000	
3	Huyện Vĩnh Linh	2.910	4.361.000.000	4.190	6.268.500.000	2.399	4.287	5.014.500.000	13.786	15.644.000.000	
4	Huyện Gio Linh	1.903	2.850.000.000	4.503	6.728.500.000	2.815	4.988	5.851.750.000	14.209	15.430.250.000	
5	Huyện Hải Lăng	1.893	2.833.500.000	5.445	8.149.500.000	1.274	4.392	4.249.500.000	13.004	15.232.500.000	
6	Huyện Triệu Phong	2.369	3.542.500.000	6.338	9.495.000.000	1.944	4.883	5.120.250.000	15.534	18.157.750.000	
7	Huyện Cam Lộ	764	1.145.000.000	2.269	3.397.500.000	826	2.311	2.351.750.000	6.170	6.894.250.000	
8	Huyện Đakrông	1.010	1.515.000.000	1.031	1.545.500.000	17.353	4.780	16.599.750.000	24.174	19.660.250.000	
9	Huyện Hướng Hóa	1.486	2.227.500.000	3.031	4.535.500.000	24.627	10.819	26.583.500.000	39.963	33.346.500.000	
10	Huyện đảo Cồn Cỏ	0	0	0	0	8	0	6.000.000	8	6.000.000	
	TOÀN TỈNH	14.773	22.127.000.000	29.927	44.778.000.000	53.062	44.047	72.829.000.000	141.809	139.734.000.000	

- Tổng số người được hỗ trợ: 141.809 người.
- Tổng kinh phí được hỗ trợ: 139.734.000.000 đồng.

BẢNG TỔNG HỢP
CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG: HỘ KINH DOANH, NGƯỜI LAO ĐỘNG
ĐƯỢC HỖ TRỢ DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(kèm theo Báo cáo số: 1562/BC- UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Đơn vị	Đối tượng và kinh phí hỗ trợ											Tổng số người và hộ được hỗ trợ	Tổng số Kinh phí hỗ trợ (1.000 đồng)	Ghi chú	
		Người lao động tạm hoãn thực hiện HĐLĐ hoặc nghỉ việc không hưởng lương		Hộ kinh doanh doanh thu khai thuế dưới 100 tr.đ		Người LĐ bị chấp dứt HĐLĐ, HDLV nhưng không đủ điều kiện hưởng TCTN		Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm			Người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động					
		Số LĐ	Số tiền hỗ trợ (1.000 đồng)	Số hộ	Số tiền hỗ trợ (1.000 đồng)	Số LĐ	Số tiền hỗ trợ (1.000 đồng)	Tổng số lao động	Tổng số tiền hỗ trợ (1.000 đồng)	Trong đó: lao động bán vé số lưu động		Số lao động được trả lương				Số tiền vay (1.000 đồng)
9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20					
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Thị xã Quảng Trị			16	16.000	2	4.000	1.581	1.581.000	16	16.000			1.599	1.601.000	Đã phê duyệt 16 hộ KD; 02 lao động không đủ điều kiện hưởng TN; 1.577 người lao động không có giao kết HĐLĐ.

A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
2	Huyện Triệu Phong			26	26.000	9	9.000	1.141	1.141.000	8	8.000			1.176	1.176.000	Đã phê duyệt 26 hộ KD; 09 LĐ không đủ điều kiện hưởng TN; 1.141 người LĐ không có GKHDLD
3	Huyện Cam Lộ			9	9.000	2	2.000	492	492.000	2	2.000	79	136,2	503	503.000	Đã phê duyệt 09 hộ KD; 02 LĐ không đủ điều kiện hưởng TN; 491 người LĐ không có GKHDLD
4	Thành phố Đông Hà	119	250,2	72	95.000			2.910	2.910.000	32	32.000			3.101	3.255.200	Đã phê duyệt 72 hộ KD; 1.893 người LĐ không có GKHDLD
5	Huyện Đakrông			15	15.000	1	1.000	161	161.000					177	177.000	Đã phê duyệt 15 hộ KD; 01 LĐ không đủ điều kiện hưởng TN; 161 LĐ không có GKHDLD

A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
6	Huyện Hướng Hóa	22	39.600	36	36.000			1.550	1.550.000	9	9.000			1.608	1.625.600	Đã phê duyệt 22 người tạm hoãn HĐ; 36 hộ KD; 1.548 LĐ không có GKHDLD
7	Huyện Hải Lăng			68	68.000	9	10.000	1.254	1.254.000	17	17.000			1.331	1.332.000	Đã phê duyệt 68 hộ KD; 9 LĐ không đủ điều kiện hưởng TN; 1.254 LĐ không có GKHDLD
8	Huyện Vĩnh Linh			38	38.000	7	7.000	2.051	2.051.000	7	7.000			2.096	2.096.000	Đã phê duyệt 38 hộ KD; 07 LĐ không đủ điều kiện hưởng TN; 2.051 LĐ không có GKHDLD
9	Huyện Gio Linh			99	99.000			1.424	1.424.000	1	1.000			1.523	1.523.000	Đã phê duyệt 99 hộ KD; 1.423 LĐ không có GKHDLD
	Tổng:	141	289.800	379	402.000	30	33.000	12.564	12.564.000	92	92.000	79	136,2	13.114	13.288.800	

Ghi chú: Ở cột tổng không tổng hợp lao động được trả lương thông qua doanh nghiệp vay vốn, do UBND chỉ phê duyệt danh sách không phê duyệt kinh phí vay.